

PHẦN 1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 21. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1: Sự ganh đua, đấu tranh giữa các chủ thể kinh tế trong sản xuất, kinh doanh hàng hóa nhằm giành những điều kiện thuận lợi để thu được nhiều lợi nhuận là nội dung của khái niệm

- A. lợi tức. B. tranh giành. C. cạnh tranh. D. đấu tranh.

Câu 2: Mục đích cuối cùng của cạnh tranh trong sản xuất và lưu thông hàng hoá là nhằm giành lấy

- A. lao động. B. thị trường. C. lợi nhuận. D. nhiên liệu.

Câu 3: Trong nền kinh tế thị trường, một trong những nguyên nhân dẫn đến cạnh tranh là do sự tồn tại của nhiều chủ sở hữu có điều kiện sản xuất và lợi ích

- A. bằng nhau. B. giống nhau. C. khác nhau. D. cao bằng.

Câu 4: Khối lượng hàng hoá, dịch vụ hiện có trên thị trường và chuẩn bị đưa ra thị trường trong một thời kì nhất định, tương ứng với mức giá cả, khả năng sản xuất và chi phí sản xuất xác định là

- A. cầu. B. tổng cầu. C. tổng cung. D. cung.

Câu 5: Một trong những yếu tố ảnh hưởng đến cung là

- A. giá cả của hàng hóa đó. B. nguồn gốc của hàng hóa.
C. chất lượng của hàng hóa. D. vị thế của hàng hóa đó.

Câu 6: Khi thu nhập của người tiêu dùng tăng lên sẽ làm cho cầu về hàng hóa tăng lên từ đó thúc đẩy cung về hàng hóa

- A. giảm xuống. B. tăng lên. C. giữ nguyên. D. không đổi.

Câu 7: Trong nền kinh tế thị trường, nếu số lượng người cùng sản xuất một loại hàng hoá giảm xuống thì cung về loại hàng hoá đó sẽ có xu hướng

- A. tăng. B. giảm. C. giữ nguyên. D. không đổi.

Câu 8: Khi tham gia vào thị trường lao động, người bán sức lao động còn có thể gọi là

- A. cung về sức lao động. B. cầu về sức lao động.
C. giá cả sức lao động. D. tiền tệ sức lao động.

Câu 9: Trong đời sống xã hội, việc người lao động dành toàn bộ thời gian vào làm một công việc mà pháp luật không cấm và mang lại thu nhập cho bản thân thì hoạt động đó được gọi là

- A. việc làm phi lợi nhuận. B. có việc làm chính thức.
C. việc làm bán thời gian. D. việc làm không ổn định.

Câu 10: Tình trạng người lao động mong muốn có việc làm nhưng chưa tìm được việc làm là nội dung của khái niệm

- A. thất nghiệp. B. lạm phát. C. thu nhập. D. khủng hoảng.

Câu 11: Loại hình thất nghiệp được phát sinh do sự dịch chuyển không ngừng của người lao động giữa các vùng, các loại công việc hoặc giữa các giai đoạn khác nhau trong cuộc sống được gọi là

- A. thất nghiệp cơ cấu. B. thất nghiệp tạm thời.
C. thất nghiệp chu kỳ. D. thất nghiệp tự nguyện.

Câu 12: Đối với nguồn thu ngân sách nhà nước, khi thất nghiệp tăng cao sẽ làm cho thu ngân sách nhà nước có xu hướng

- A. giảm. B. tăng. C. không đổi. D. ổn định.

Câu 13: Khẳng định nào dưới đây **không** đúng khi nói về hậu quả của thất nghiệp?

- A. Thất nghiệp làm cho đời sống của người lao động và gia đình gặp khó khăn.
B. Thất nghiệp là nguyên nhân cơ bản làm xuất hiện các tệ nạn xã hội.
C. Thất nghiệp cao làm cho sản lượng của nền kinh tế ở trên mức tiềm năng.
D. Thất nghiệp gây lãng phí lao động xã hội, làm giảm sản lượng của nền kinh tế.

Câu 14: Những hoạt động lao động tạo ra thu nhập mà pháp luật không cấm là nội dung của khái niệm
A. thất nghiệp. B. lao động. C. việc làm. D. sức lao động.

Câu 15: Khi tham gia vào thị trường việc làm người lao động thỏa thuận những nội dung về việc làm, tiền lương và điều kiện làm việc với
A. người lao động. B. người sử dụng lao động.
C. các tổ chức đoàn thể. D. đại diện công đoàn.

Câu 16: Khi tham gia vào thị trường việc làm người lao động **không** được thỏa thuận với người sử dụng lao động về nội dung nào dưới đây?
A. Tiền công. B. Việc làm. C. Lương hưu. D. Tiền thưởng.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 17,18

Thời điểm cuối năm, các doanh nghiệp phân phối ô tô đưa ra các ưu đãi nhằm kích cầu tiêu dùng, gia tăng cạnh tranh. Doanh nghiệp P giảm 50% lệ phí trước bạ đối với các mẫu xe ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo Nghị định 103/2021/NĐ-CP, khách hàng còn có cơ hội để sở hữu các mẫu xe nhập khẩu với mức ưu đãi giảm tới 40 triệu đồng. Doanh nghiệp T có ưu đãi 100% lệ phí trước bạ với khách hàng mua các dòng xe nhập khẩu và áp dụng mức ưu đãi 20 triệu đồng cho tất cả các phiên bản của mẫu xe nhập khẩu. Doanh nghiệp H đã kết hợp với ngân hàng để hỗ trợ gói tín dụng với lãi suất 0% trong 12 tháng đầu tiên khi khách hàng vay mua ô tô của hãng. Các doanh nghiệp đưa ra những chương trình ưu đãi, giảm giá để tăng doanh số mùa bán hàng cuối năm.

Câu 17: Biện pháp nào dưới đây của các doanh nghiệp đưa ra phù hợp với nguyên tắc cạnh tranh trong nền kinh tế thị trường?

- A. Tung tin nói xấu đối thủ. B. Bán hàng kém chất lượng.
C. Lừa dối khách hàng. D. Khuyến mại thuế, phí.

Câu 18: Với các giải pháp mà các doanh nghiệp đã thực hiện trong thông tin trên sẽ tác động như thế nào đến mối quan hệ cung cầu?

- A. Cầu tăng và cung tăng. B. Cầu giảm và cung tăng.
C. Cung giảm và cầu giảm. D. Cung và cầu cân bằng.

Đọc thông tin và trả lời các câu hỏi 19,20,21

Đầu năm 2023, giá xăng dầu thế giới tăng, xung đột trong khu vực diễn biến phức tạp điều này khiến chi phí vận tải đường biển tăng nhiều lần, từ đó khiến cho nguồn cung cấp nguyên vật liệu cho các doanh nghiệp bị đứt gãy và tác động tiêu cực đến chuỗi cung ứng toàn cầu. Để tồn tại nhiều doanh nghiệp phải điều chỉnh sản xuất chủ động tiết kiệm chi phí, thay đổi cách thức quản lý vận hành doanh nghiệp. Ngoài ra do giá đầu vào tăng cao khiến mặt chi phí sản xuất tăng cao, kéo giá hàng hóa tăng vọt khiến người tiêu dùng thất vọng chi tiêu, hàng hóa sản xuất ra không bán được, lượng hàng tồn kho nhiều, hậu quả nhiều doanh nghiệp phải thu hẹp sản xuất và sa thải lao động. Hàng vạn lao động phải nghỉ việc hoặc ngừng việc, thu nhập giảm xuống. Số doanh nghiệp tạm ngừng sản xuất hoặc giải thể ngày càng tăng lên. Một bộ phận lao động nghỉ việc nộp đơn hưởng trợ cấp thất nghiệp tăng cao từ đó gây áp lực lên hệ thống an sinh xã hội của nhà nước.

Câu 19: Trong thông tin trên yếu tố nào dưới đây ảnh hưởng đến cung về hàng hóa cho các doanh nghiệp?

- A. Chi phí đầu vào giảm. B. Chi phí đầu vào tăng.
C. Nhiều lao động mất việc. D. Thay đổi mô hình sản xuất.

Câu 20: Trong thông tin trên, yếu tố dưới đây tác động trực tiếp đến cầu về hàng hóa của người tiêu dùng?

- A. Chi phí vận chuyển tăng.
B. Giá cả hàng hóa tăng.
C. Nhiều người nhận trợ cấp thất nghiệp.
D. Nhiều lao động mất việc, ngừng việc.

Câu 21: Việc người lao động bị mất việc trong thông tin trên là loại hình thất nghiệp

- A. cơ cấu. B. tạm thời. C. tự nhiên. D. tự nguyện.

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 22: Đọc đoạn thông tin sau:

Trên cùng địa bàn một huyện có anh D và anh K là giám đốc công ty tư nhân chuyên về khai thác khoáng sản. Để tối đa hóa lợi nhuận, anh K nhiều lần chỉ đạo anh P trực tiếp xả chất thải không qua xử lý ra môi trường nhưng bị anh P từ chối. Bức xúc, anh K đã tạo bằng chứng giả vu khống anh P mắc lỗi nghiêm trọng, rồi dựa vào đó sa thải và từ chối thanh toán chế độ cho anh P. Thấy mình bị đuối việc không rõ lý

do, anh P đã liên hệ với anh D để thỏa thuận bán chiến lược kinh doanh của công ty anh K cho anh D và được anh D đồng ý, có được những thông tin từ anh P, anh D đã chỉ đạo anh M và anh H đang làm công nhân trong công ty của mình viết bài đăng lên mạng xã hội vu khống anh K vi phạm pháp luật khiến công ty của anh K bị giám sát nghiêm trọng. Trong thời gian này, do tác động của giá nguyên liệu tăng cao, hoạt động sản xuất bị ảnh hưởng, công ty anh D phải cắt giảm nhiều lao động. Nhận thấy anh M và anh H là những người không có tay nghề, thường xuyên không hoàn thành công việc, anh D đã ký quyết định sa thải anh M và anh H đồng thời trợ cấp tìm việc cho hai anh khiến anh M và anh H vô cùng bức xúc.

a) Việc anh D có hành vi chiếm dụng chiến lược kinh doanh của người khác của anh D là hành vi cạnh tranh không lành mạnh của các chủ thể kinh tế.

b) Anh K là giám đốc công ty tư nhân đóng vai trò là cung về thị trường lao động trong nền kinh tế.

c) Anh M và anh H thất nghiệp là do yếu tố chủ quan vì các anh không có tay nghề và không hoàn thành công việc.

d) Thất nghiệp của anh P gắn với loại hình thất nghiệp cơ cấu.

Câu 23: Đọc đoạn thông tin sau:

Vào cao điểm mùa du lịch năm 2024, ngành du lịch dự báo nhu cầu đi du lịch của người dân sẽ tăng cao. Tuy nhiên giá vé máy bay đã khiến giá tour du lịch tăng và ảnh hưởng đến sự lựa chọn các điểm đến nội địa của du khách, nhu cầu du lịch nội địa giảm đáng kể. Khi giá vé máy bay tăng, du khách sẽ ưu tiên chọn tour quốc tế hơn tour nội địa. Đồng thời, việc tăng giá vé máy bay sẽ làm giảm sức cạnh tranh khu vực trong việc thu hút khách quốc tế, ngay cả các điểm đến địa phương ở trong nước cũng sẽ giảm nguồn thu từ du khách. Trong bối cảnh đó, nhiều hãng du lịch đã cơ cấu lại sản phẩm, tăng các chính sách hỗ trợ về giá và khuyến mại nhằm giữ chân khách hàng. Lữ hành Saigontourist phối hợp cùng Vietnam Airlines xây dựng sản phẩm ưu đãi với chuyến bay khởi hành sau 21h hàng ngày đến các điểm đến du lịch trong nước với mức giá vé máy bay giảm hơn 50% và miễn phí đêm khách sạn đầu tiên trong chương trình tour.

a) Hãng Lữ hành Saigontourist phối hợp cùng Vietnam Airlines giảm 50% vé máy bay đêm là không phù hợp với nguyên tắc cạnh tranh công bằng trong nền kinh tế.

b) Giá vé máy bay tăng cao sẽ khiến cho cung về dịch vụ du lịch giảm nhưng cầu về dịch vụ du lịch tăng.

c) Giá vé máy bay trong nước cao hơn giá vé quốc tế cho cùng chặng bay sẽ giảm năng lực cạnh tranh đối với các doanh nghiệp.

d) Nhà nước không cần có chính sách can thiệp để điều tiết các quan hệ cung cầu vì giá vé máy bay được hình thành theo cơ chế thị trường.

Câu 24: Đọc đoạn thông tin sau:

Trên địa bàn huyện X có anh D, chị H và anh Y cùng sinh sống. Sau khi tốt nghiệp Đại học, do không tìm được việc làm, chị H nộp hồ sơ và được nhận vào làm việc tại công ty Z, sau 2 năm làm việc do tác động của khủng hoảng kinh tế, công ty lên kế hoạch tinh giảm một số bộ phận. Chị H do không đáp ứng được yêu cầu sản xuất nên đã bị sa thải và được nhận trợ cấp thôi việc. Sau đó chị đã dùng số tiền trợ cấp này để mở một cửa hàng tạp hóa, công việc dần đi vào ổn định. Anh D sau khi làm một thời gian tại công ty V do nền kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, khiến công ty bị phá sản nên buộc phải nghỉ việc và được hưởng trợ cấp thất nghiệp theo quy định. Anh Y, vốn là kỹ sư có tay nghề cao vì được trả lương thấp nên đã nghỉ việc và nộp đơn vào công ty P, trong lúc chờ ký hợp đồng anh tranh thủ đi du lịch cùng gia đình kết hợp tìm kiếm cơ hội kinh doanh.

a) Anh Y và chị H là những người đang thất nghiệp cần tìm kiếm việc làm.

b) Anh D và anh Y bị thất nghiệp là do nguyên nhân khách quan.

c) Công ty bị phá sản khiến anh D bị mất việc là phù hợp với loại hình thất nghiệp chu kỳ.

d) Lao động trình độ cao có xu hướng tìm được việc làm dễ dàng hơn so với các lao động có trình độ thấp.

Câu 25: Đọc đoạn thông tin sau:

Sau dịp tết Nguyên Đán thị trường lao động ở nước ta có nhiều biến động, người lao động có xu hướng không quay trở lại các doanh nghiệp cũ để làm việc mà chủ động đi tìm các công việc mới phù hợp và hấp dẫn hơn khiến các doanh nghiệp rơi vào tình trạng thiếu lao động để mở rộng sản xuất và duy trì các đơn hàng đã ký kết. Để khắc phục tình trạng này, nhiều doanh nghiệp đã đưa ra một số chính sách hấp dẫn để lôi kéo người lao động như: hỗ trợ tăng ca, hỗ trợ chi phí đi lại, hỗ trợ bảo hiểm cũng như một số quyền lợi hấp dẫn khác. Đặc biệt có một số doanh nghiệp đã sử dụng “cò” tuyển dụng để chủ động liên hệ với các công nhân có tay nghề đang làm trong các doanh nghiệp khác để mời chào, lôi kéo họ từ bỏ công ty cũ về

công ty mới làm việc với mức lương hấp dẫn. Chính điều này đã tạo nên sự thiếu công bằng trong việc tuyển dụng lao động, làm cho nhiều doanh nghiệp làm ăn chân chính bị thiệt hại nặng.

a) Biện pháp sử dụng các “cò” tuyển dụng để lôi kéo các công dân bỏ công ty cũ về làm việc cho công ty của mình là không phù hợp với cạnh tranh lành mạnh giữa các chủ thể kinh tế.

b) Theo thông tin trên cho thấy, cung về thị trường lao động sau dịp tết Nguyên đán thường có xu hướng tăng cao.

c) Việc thị trường lao động và thị trường việc làm vận hành trái ngược nhau sau dịp Tết nguyên Đán sẽ tác động lớn đến nền kinh tế.

d) Để hạn chế tình trạng mất cân đối cung cầu sau dịp tết Nguyên đán, nhà nước chính sách pháp luật để can thiệp trực tiếp đảm bảo sự cân bằng của thị trường.

----- HẾT -----

----- **HẾT** -----